

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2017

KIỂM ĐIỂM
Của Hội đồng quản trị Công ty về tình hình thực hiện nghị quyết
đại hội đồng cổ đông năm 2016 và kế hoạch năm 2017

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;

Công ty xin báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2017.

KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY

1. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty

- Hoạt động kiến trúc, tư vấn về công nghệ và kỹ thuật có liên quan bao gồm: Dịch vụ thiết kế kết cấu; thiết kế các hệ thống kỹ thuật có liên quan đến công trình; Dịch vụ tư vấn thiết kế khác;
- Gia công chế tạo, lắp đặt các thiết bị cho các công trình xây dựng;
- Xây dựng công trình kỹ thuật (Công nghiệp đường dây và trạm biến thế đến 500kV);
- Thí nghiệm hiệu chỉnh đưa vào vận hành, thí nghiệm hiệu chỉnh định kỳ, duy tu bảo dưỡng định kỳ và xử lý sự cố bất thường các nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp, các dây chuyền công nghệ công nghiệp có điện áp đến 500 KV, công suất đến 3000 MW;
- Lắp đặt, thí nghiệm hiệu chỉnh đưa vào vận hành, bảo trì và nâng cấp các hệ thống thông tin viễn thông, hệ thống điều khiển phân tán, hệ thống SCADA và các hệ thống khác trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin;
- Sản xuất công nghiệp và quản lý vận hành trong các lĩnh vực: cơ khí, điện, điện tử, thông tin viễn thông và sản xuất năng lượng điện;
- Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện vừa và nhỏ và các loại hình sản xuất kinh doanh điện khác theo luật điện lực;
- Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi và thủy điện (giám sát lắp đặt thiết bị, thiết bị công nghệ cơ khí đập tràn).

2. Vốn điều lệ của Công ty

- Vốn điều lệ của Công ty hiện tại là 83,536 tỷ đồng

3. Bộ máy quản lý, điều hành của Công ty hiện nay:

Hội đồng quản trị:

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| - Ông Phạm Đức Trọng | - Thành viên HĐQT |
| - Bà Quang Thị Kim Dung | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Trần Thanh Sơn | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Phạm Văn Thương | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Phương Châu | - Thành viên HĐQT |

Ban kiểm soát:

- Ông Nguyễn Văn Thạch - Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Vũ Đức Quang - Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Văn Trường - Thành viên Ban kiểm soát

Tổng giám đốc và các Phó tổng giám đốc:

- Ông Trần Thanh Sơn - Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Đức Doanh - Phó Tổng giám đốc
- Ông Tô Hồng Dân - Phó Tổng giám đốc

Các phòng nghiệp vụ Công ty:

- Phòng Tổ chức – Hành chính.
- Phòng Kinh tế - Kế hoạch.
- Phòng Đầu tư – Thị trường.
- Phòng Kỹ thuật – Cơ giới
- Phòng Tài chính – Kế toán.
- Phòng Quản trị rủi ro.
- Phòng Kiểm soát nội bộ.

Các đơn vị trực thuộc Công ty

- Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Sông Đà – Chi nhánh 1
- Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Sông Đà – Chi nhánh 5

4. Các công ty con

- Công ty cổ phần SOMECO Hà Giang
- Công ty cổ phần Năng lượng SOMECO 1
- Công ty TNHH MTV Tư vấn – Thiết kế SOMECO
- Công ty TNHH MTV Kỹ thuật – Công nghệ SOMECO

PHẦN I - BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2016

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2017 như sau:

I. Tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2016:**1. Hội đồng quản trị đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng qui định của pháp luật và Điều lệ với các công việc chủ yếu sau :**

Trong năm 2016 do sự thay đổi người đại diện phần vốn của TCT Sông Đà, sau khi được đại đồng cổ đông nhất trí thông qua, các thành viên Tổ người đại diện phần vốn đã được bầu vào HĐQT và Ban kiểm soát Công ty theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình, tổ người đại diện phần vốn đã cùng HĐQT đã chỉ đạo tốt các mặt sau:

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức họp thường kỳ và phân tích, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên;

Những công việc khó khăn, các công trình trọng điểm, những công việc gấp HĐQT Công ty đều chủ động chỉ đạo hoặc cử thành viên HĐQT trực tiếp có mặt cùng Ban điều hành chỉ đạo trực tiếp, quyết định kịp thời phối hợp tốt với Ban điều hành Công ty.

- Năm 2016 Hội đồng quản trị đã ban hành 18 quyết định; 22 nghị quyết và 58 văn bản hướng dẫn chỉ đạo và phê duyệt với: công tác sản xuất kinh doanh, công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, công tác đầu tư, tổ chức và cán bộ.... Các văn bản đều được các thành viên HĐQT nhất trí thông qua trước khi ban hành. Việc ban hành các văn bản được thực hiện theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật, Tổng công ty và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

2. Chỉ đạo công tác tổ chức và sắp xếp đổi mới doanh nghiệp:

- HĐQT phối hợp với Ban chấp hành Đảng bộ Công ty thực hiện công tác qui hoạch cũng như bổ nhiệm cán bộ, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp đều được thực hiện theo đúng qui trình và được TCT nhất trí thông qua cụ thể:
- Lựa chọn cán bộ và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016-2020. Tổ chức thành công đại hội cổ đông thường niên năm 2016.
- Thông qua việc sáp nhập Công ty TNHH một thành viên Kỹ thuật - Công nghệ SOMEKO (SOMEKO Tech) vào Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà: Dự kiến hoàn thành trong quý I.2016. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa hoàn thành kế hoạch do SOMEKO Tech hiện đang nợ đọng thuế vì vậy Sở kế hoạch đầu tư Hà Nội chưa đồng ý cho thực hiện việc sáp nhập.
- Thông qua và biểu quyết việc bổ nhiệm 03 Phó Tổng Giám đốc Công ty, 02 Trưởng phòng Công ty; 01 Giám đốc Chi nhánh, Miễn nhiệm: 01 Giám đốc Chi nhánh, 01 Phó Tổng Giám đốc. Việc bổ nhiệm cán bộ đều được thực theo đúng qui trình, các cán bộ đều có đủ năng lực, phẩm chất, sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Tiếp tục thực hiện rà soát sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy chế, quy định trong công tác quản lý và điều hành.
- Xây dựng và ban hành quy định về hệ thống thang bảng lương Công ty, thực hiện chuyển xếp lương cho CBCNV trong toàn Công ty từ bậc lương sang tiền lương.

3. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Số TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2016		Thực hiện 2016			
			Tổ hợp	C.ty mẹ	Tổ hợp		C.ty mẹ	
					Thực hiện	%HT	Thực hiện	%HT
A	KẾ HOẠCH SXKD							
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁹ Đ	356,0	348,0	340,0	95%	372,1	107%
1	Tổng doanh số	10 ⁹ Đ	369,0	362,5	356,5	97%	383,5	106%
2	Tổng doanh thu	10 ⁹ Đ	335,5	329,7	336,4	100%	361,2	110%
3	Thu tiền về tài khoản	10 ⁹ Đ	384,7	377,1	297,2	77%	293,5	78%
4	Nộp nhà nước	10 ⁹ Đ	16,7	16,5	18,8	112%	17,3	105%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ Đ	12,5	12,3	(4,7)	(37%)	1,9	16%
6	TNBQ 1 người/tháng	10 ⁶ Đ	6,9	6,8	6,6	95%	6,9	100%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁹ Đ	58,5	12,8	55,8	95%	18,48	144%
1	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁹ Đ	3,0	3,0	0,5	16%	0,5	16%

Số TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2016		Thực hiện 2016			
			Tổ hợp	C.ty mẹ	Tổ hợp		C.ty mẹ	
					Thực hiện	%HT	Thực hiện	%HT
2	Góp vốn vào Công ty con	10 ⁹ Đ	9,8	9,8	18	183%	18	183%
3	Đầu tư phát triển sản xuất	10 ⁹ Đ	45,7		37,3	82%	-	0%

Đánh giá chung:

Trong năm 2016, Công ty đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đại hội đồng cổ đông đề ra. Các chỉ tiêu về giá trị sản xuất kinh doanh, doanh số, doanh thu và một số chỉ tiêu khác đạt kế hoạch. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng còn một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra, điển hình là chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện trong kỳ (đạt 16% kế hoạch năm).

Các nhiệm vụ trọng tâm đã thực hiện được:

- Phát điện TM1&TM2 dự án thủy điện Xekaman 1;
- Hoàn thành đường dây 230kV từ NMTĐ Xekaman 1 tới biên giới Việt Nam;
- Phát điện TM1&TM2 dự án thủy điện To Buong;
- Hoàn thành, đóng điện trạm biến áp Ninh Thuận;
- Hoàn thành, đóng điện trạm biến áp Ba Đồn;
- Hoàn thành các công trình như công trình Bảo Lâm, Trung Sơn,...
- Hoàn thành phương án tăng vốn điều lệ bằng việc phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2012 theo tỷ lệ 8%.

Một số tồn tại như sau:

- Về chất lượng: Tại một số công trình do đơn vị đảm nhận thi công còn có sự phản nản của Chủ đầu tư về vấn đề chất lượng thiết bị cung cấp (phải sửa chữa, thay thế), phản nản về việc giải quyết các tồn tại trong thi công chưa kịp thời, điển hình là công trình Xekaman 1, thủy điện Trung Sơn.
- Về tiến độ: Do nhiều nguyên nhân chủ quan, khách quan khác nhau, một số công trình đã không bàn giao thiết bị kịp thời theo tiến độ cam kết trong hợp đồng. Trong đó có công trình thủy điện Bảo Lâm 1, chủ đầu tư đã điều chuyển một phần khối lượng công việc của đơn vị sang cho đơn vị khác thi công.
- Về công tác nghiệm thu thanh toán: Giá trị doanh thu đạt kế hoạch nhưng chỉ tiêu tiền về không đạt. Nguyên nhân do chủ đầu tư một số công trình vẫn chưa thu xếp được vốn để thanh toán, giải ngân cho đơn vị. Trong đó có Xekaman 1, Xekaman 3, Sử pán 2, Nậm Chiến,... Ngoài ra, một phần do bộ máy làm công tác dự toán, thu vốn và thu tiền nợ còn chưa thực sự hiệu quả, công tác quyết toán các công trình đã hoàn thành còn chưa kịp thời.
- Dư nợ vay tín dụng đến 31/12/2016 tăng cao, không đảm bảo kế hoạch theo yêu cầu của HĐQT Công ty. Đây cũng là nguyên nhân chính đẩy chi phí tài chính trong năm tăng mạnh, làm giảm hiệu quả tài chính của Công ty.
- Các vấn đề về thanh toán nợ thuế, nợ BHXH, nợ lương và nợ nhà cung cấp còn chưa được thực hiện một cách triệt để, phát sinh khiếu kiện từ khách hàng, phần nào ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của đơn vị;
- Việc sáp nhập Công ty TNHH MTV Kỹ thuật công nghệ SOMEKO: Đã hoàn tất các thủ tục sáp nhập theo quy định gửi Phòng ĐKKD, Sở KH&ĐT TP.Hà Nội.

Các tồn tại trên đã dẫn đến việc thiếu vốn, nợ đọng thuế, BHXH, chủ đầu tư cắt giảm việc, việc chi trả tiền lương, các chế độ chính sách cho người lao động chậm v.v.,

các nhà cung cấp vật tư, thiết bị gây khó khăn, thậm chí khiếu kiện với Công ty gây ảnh hưởng đến uy tín của doanh nghiệp.

4. Các hoạt động khác:

4.1. Công tác xây dựng và ban hành các qui định, qui chế phân cấp quản lý

- Thực hiện vai trò trách nhiệm của mình HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thường xuyên rà soát lại các qui định, qui chế cần thiết tiến hành sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị. Đặc biệt quan tâm đến xây dựng các qui định về công tác Quản trị rủi ro, Kiểm soát nội bộ.

4.2. Công tác quản lý lao động, đào tạo nhân lực

- Tổng số lao động bình quân sử dụng trong năm 2016 là 632 người. Trong kỳ đã đảm bảo và duy trì việc làm người lao động với thu nhập bình quân đạt 6,6 triệu đồng/người/tháng.
- Công tác tiền lương: Thực hiện tính toán tiền lương và các chế độ khác. Kiểm tra, giám sát việc chi trả lương và các chế độ cho người lao động từ cơ quan đến các Chi nhánh, các Công ty con đúng với quy chế chi trả lương đơn vị đã ban hành.
- Công tác đào tạo: Đào tạo cho 54 lượt người với kinh phí 77,7 triệu đồng.
- Chỉ đạo Ban điều hành kịp thời chi trả lương cho CBCNV hàng tháng. Tại thời điểm 31/12/2016 đã chi trả lương cho CBCNV toàn Công ty hết tháng 10/2016, phần đầu chi trả lương tháng 11 và tháng 12 cho CBCNV vào cuối tháng 03/2017. Đảm bảo tiền ăn, tiền sinh hoạt cho các đội công trình, dự án.

4.3. Công tác đầu tư:

- Đơn vị đã chủ động trong công tác tìm kiếm việc làm, tuy nhiên công tác tiếp thị đấu thầu trong kỳ chưa đạt hiệu quả. Năm 2016, thực hiện đấu thầu 13 gói (12 gói đấu thầu, 1 gói chào giá cạnh tranh), với tổng giá trị khoảng 1.275 tỷ đồng. 8 gói đã nộp hồ sơ dự thầu (tổng giá trị 435 tỷ đồng), trong đó:
- Trúng thầu 01 gói (hình thức chào giá cạnh tranh): Giá trị 1,7 tỷ đồng, chiếm 0,4% tổng giá trị tham gia đấu thầu.

4.4. Công tác quản lý kỹ thuật và an toàn BHLĐ

- Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.
- Công tác quản lý kỹ thuật được thực hiện theo hình thức Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ phụ trách, theo dõi từng công trình.
- Công tác lập biện pháp tổ chức thi công, biện pháp thi công chi tiết được triển khai trước khi thi công.
- Thực hiện mua bán, xuất nhập vật tư theo đúng quy định.
- Quản lý cơ giới: thực hiện cân đối, điều động xe máy thiết bị hợp lý giữa các công trình. Thực hiện đầu tư, sửa chữa lớn xe máy định kỳ.
- Công tác đầu tư thiết bị: Trong năm 2016 đầu tư thêm 11 thiết bị, dụng cụ (1,1 tỷ đồng).
- Công tác sửa chữa lớn: Thực hiện năm 2016 đưa 6 đầu máy vào sửa chữa lớn (Kinh phí: 1,0 tỷ đồng).

4.5. Công tác quản lý Tài chính, Kinh tế - Kế hoạch – Thị trường.

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng trong toàn Công ty đảm bảo theo đúng pháp luật Nhà nước và quy định của Công ty. Bám sát thường xuyên để kịp thời giải quyết các vướng mắc trong khi thực hiện Hợp đồng.

- Công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ các công trình được quan tâm hàng đầu. Kết quả là doanh số thực hiện đạt 96% kế hoạch năm, thu tiền về tài khoản đạt 81% kế hoạch cả năm.
- Thực hiện công tác báo cáo thống kê, hạch toán kết quả SXKD hàng kỳ theo đúng các quy định của pháp luật và phân cấp của Tổng Công ty.
- Duy trì việc hợp tác lâu dài với các tổ chức tín dụng như BIDV Hòa Bình, Agribank Hồng Hà và một số tổ chức, cá nhân khác để tăng cường nguồn vốn, chủ động hơn về dòng tiền.
- Hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2012 theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức đã được lưu ký và niêm yết trên sàn thị trường chứng khoán.

4.6. Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn 2016-2020.

- Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, sau khi được cổ đông chi phối là TCT Sông Đà thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (2016-2020), Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua và phê duyệt kế hoạch 5 năm 2016-2020.

PHẦN II - KẾ HOẠCH NĂM 2017

1. Công tác sản xuất kinh doanh:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2017		Ghi chú
			Tổ hợp	C. ty mẹ	
A	SX KINH DOANH				
I	Tổng giá trị SXKD, trong đó:	10⁹Đ	306,0	288,0	
1	Doanh thu	10 ⁹ Đ	334,6	320,9	
2	Thu tiền về tài khoản	10 ⁹ Đ	388,4	373,0	
3	Nộp nhà nước	10 ⁹ Đ	18,5	17,1	
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ Đ	7,3	7,0	
5	TNBQ 1 người/tháng	10 ⁶ Đ	6,9	7,2	
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁹Đ	27,2	7,4	
1	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁹ Đ	1,9	1,9	
2	Góp vốn vào các C.ty con	10 ⁹ Đ	5,5	5,5	
3	Đầu tư phát triển sản xuất	10 ⁹ Đ	19,8	-	

2. Mục tiêu, tiến độ các công trình:

- Thủy điện Xêkaman Sanxay: Hoàn thành gia công, chế tạo và lắp đặt xong thiết bị đảm bảo khởi động TM1 vào 30/06/2017 và TM2 vào 30/08/2017;
- Thủy điện Nậm Ly 1: Hoàn thành các hạng mục công trình chính, nhằm đảm bảo phát điện vào tháng 03/2017;
- Thủy điện Pake: Gia công lắp đặt xong hạng mục cống dẫn dòng với khối lượng 36 tấn;
- Các công trình khác: Gia công, lắp đặt thiết bị đảm bảo tiến độ ký với chủ đầu tư.

3. Công tác chỉ đạo điều hành:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện toàn diện kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2017 đã được Tổng công ty Sông Đà thông qua;
- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, sản phẩm công trình; Tăng cường công tác hoàn thiện hồ sơ hoàn công nghiệm thu, thu vốn và quyết toán các công trình;
- củng cố xây dựng đội ngũ làm công tác đấu thầu đủ mạnh để đấu thầu các công trình thuộc thế mạnh của đơn vị; Đồng thời phối hợp chặt chẽ với Ban Đấu thầu Tổng công ty Sông Đà để đấu thầu các công trình thuộc thế mạnh của đơn vị, đảm bảo đủ việc làm cho năm 2017 và các năm tiếp theo;
- Tập trung nguồn vốn và giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện đầu tư các dự án thủy điện, đảm bảo phát điện các tổ máy thủy điện Nậm Ly 1 theo tiến độ đã đề ra; Chỉ đạo Công ty cổ phần SOMECO Hà Giang lập dự toán chi phí quản lý vận hành năm 2017 (bố trí lực lượng vận hành, phương án chi trả lương v.v...);
- Thực hiện thoái 04 khoản đầu tư tài chính tại Công ty cổ phần : Công ty cổ phần thủy điện Sử Pán 2; Công ty cổ phần ĐT&PT điện Tây Bắc; Công ty cổ phần Năng lượng SOMECO 1; Công ty cổ phần SOMECO Hà Giang;
- Thực hiện đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật và công nhân của Công ty để đảm bảo trình độ đáp ứng yêu cầu mở rộng sản xuất của Công ty;
- Thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và quản lý trên cơ sở định biên nhân sự sắp xếp lại tổ chức, giảm các chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm...;
- Tổ chức xây dựng kế hoạch giá thành năm 2017 từ Công ty mẹ đến các đơn vị trực thuộc. Hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích hoạt động kinh doanh từ Công ty đến các đơn vị để có giải pháp xử lý kịp thời các tồn tại phát sinh trong quý;
- Thông qua kế hoạch năm 2017 cho các Công ty con phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2017 đã được Tổng công ty thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Phạm Đức Trọng



BÁO CÁO

CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CK -LM SÔNG ĐÀ

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017)

Kính thưa: - Quý vị đại biểu

- Quý vị Cổ đông Công ty

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định Điều lệ công ty, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Sông Đà báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 kết quả giám sát công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2016 như sau:

I. Kết quả hoạt động kiểm tra và giám sát năm 2016

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2016, hoạt động của Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã lập:

+ Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị (HĐQT) để tham gia góp ý hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, các nghị quyết của HĐQT và việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý điều hành công ty.

+ Ban kiểm soát thực hiện công tác định kỳ kiểm tra các Báo cáo tài chính tương ứng với các kỳ kết thúc và đã có báo cáo kết quả kiểm tra, kiểm soát cùng các đề xuất kiến nghị với HĐQT và Ban giám đốc để có biện pháp giải quyết trong quá trình tổ chức quản lý, điều hành hoạt động SXKD của công ty. Các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát đã được HĐQT và Ban giám đốc ghi nhận và có biện pháp triển khai kịp thời.

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm đã thực hiện kiểm soát theo đúng Điều lệ công ty, tuân thủ các quy định trong Luật Doanh nghiệp, nhìn chung với chức trách nhiệm vụ được giao Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trong năm qua Ban kiểm soát chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông (có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ công ty) có liên quan đến hoạt động quản lý điều hành và SXKD của công ty.

2. Kết quả giám sát hoạt động của bộ máy điều hành và SXKD

2.1. Công tác giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty

Trong năm 2016, công tác quản lý và điều hành Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý khác về cơ bản đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

- Các phiên họp của HĐQT đều thực hiện đúng quy trình của pháp luật và Điều lệ công ty. Các cuộc họp HĐQT có số thành viên dự họp đảm bảo theo đúng quy định. Số phiên họp của HĐQT đảm bảo mỗi quý 1 lần để giải quyết việc cấp bách đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn, đều thể hiện định hướng chiến lược phát triển, nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ công ty.

- Nghị quyết ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT được Ban giám đốc công ty tổ chức triển khai cụ thể đối với từng phòng ban công ty, từng đơn vị, đồng thời được tiến hành kiểm tra, giám sát do vậy mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện luôn được tháo gỡ và giải quyết kịp thời có hiệu quả.

- Trong năm 2016, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào và không xảy ra thiếu sót hay tổn thất nào trong công tác quản lý điều hành và hoạt động SXKD của công ty.

Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2016 của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty.

2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: (số liệu một số chỉ tiêu chính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Ghi chú
Giá trị SXKD	Tr.đ	348.000	372.075	107%	
Doanh thu	Tr.đ	329.621	361.177	110%	
Các khoản đã nộp NN	Tr.đ	16.574	17.341	105%	
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	12.300	1.907	16%	
Thu nhập BQ/1 CBCNV	Ng.đ	82.6	88.2	107%	

2.3. Thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016

- Công ty đã thực hiện Phương án trả thù lao và quyết toán việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016).

- Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016).

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, xem xét các hồ sơ kiểm kê tài sản công nợ đến thời điểm 31/12/2016. Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- Năm 2016, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành. Tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của Công ty.

- Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, năm phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm.

- Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Báo cáo tài chính năm 2016 đã phản ánh đầy đủ tình hình tài chính của Công ty trong năm 2016.

- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2016 đã được Công ty lập. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ là thể hiện trung thực, phản ánh đầy đủ tình hình tài chính hiện tại của Công ty.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán):

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	1.000đ	698.154.889	704.276.573
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.000đ	2.130.292	13.306.813
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn khác	1.000đ	3.570.000	3.570.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.000đ	482.832.828	469.398.924
4	Hàng tồn kho	1.000đ	199.853.427	200.821.591
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.000đ	9.719.301	17.179.243
II	Tài sản dài hạn	1.000đ	124.590.185	115.813.432
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.000đ	72.000	72.000
2	Tài sản cố định	1.000đ	14.081.065	21.280.951
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.000đ	101.880.064	85.962.480
4	Tài sản dài hạn khác	1.000đ	7.515.063	8.497.999
	Tổng cộng tài sản	1.000đ	822.745.074	820.090.006
I	Nợ phải trả	1.000đ	671.915.431	670.171.675
1	Nợ ngắn hạn	1.000đ	671.852.506	666.761.128
2	Nợ dài hạn	1.000đ	62.925	3.410.547
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	1.000đ	150.829.643	149.918.330
1	Vốn chủ sở hữu	1.000đ	150.829.643	149.918.330
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.000đ	83.536.200	77.350.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	1.000đ	11.927.177	11.927.177
	- Quỹ đầu tư phát triển	1.000đ	42.092.739	42.056.716
	- Quỹ dự phòng tài chính	1.000đ		
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.000đ	13.273.527	18.584.437
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	1.000đ		
	Tổng cộng nguồn vốn	1.000đ	822.745.074	820.090.006

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát có một số nhận xét đánh giá như sau:

- Tổng các khoản phải thu ngắn hạn rất lớn, 482 tỷ, trong đó số phải thu của khách hàng tại ngày 31/12/2016 là 394 tỷ đồng, tăng hơn 39 tỷ so với số phải thu khách hàng đầu năm (số đầu năm 2016 là 355 tỷ đồng), ảnh hưởng đến cân đối dòng tiền của đơn vị và làm tăng chi phí tài chính; các khoản nợ phải thu được đối chiếu đầy đủ.

- Hàng tồn kho đến ngày 31/12/2016 là 200 tỷ đồng (giảm 1 tỷ đồng so với đầu năm) mặc dù Công ty đã tích cực trong công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ nhưng giá trị khối lượng dở dang và công nợ phải thu của các công trình rất lớn, làm tăng chi phí tài chính, giảm lợi nhuận.

- Tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu bán hàng thuần năm 2016 chiếm 87,7% (310,3 tỷ/353,7 tỷ) so với năm 2015 (năm 2015 là 355,5 tỷ/403,9 tỷ chiếm 88%) không giảm được nhiều. Qua đây cho thấy công tác quản lý giá và công tác tổ chức sản xuất thi công cần quan tâm và chặt chẽ hơn nữa.

- Tỷ lệ chi phí lãi vay trên doanh thu thuần chiếm 6,2% (22, tỷ/353,7 tỷ) tăng nhiều so với năm 2015 là 4,9% (19,8 tỷ/403,9 tỷ).

- Tỷ lệ chi phí quản lý doanh nghiệp trên doanh thu thuần chiếm 5,88% (20,8 tỷ/353,7 tỷ) thấp hơn so với năm 2015 là 6,28% (25,4 tỷ/403,9 tỷ)

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2016 là 4,45 lần (cao hơn so với hệ số nợ bình quân trong ngành 3,0 lần), hệ số nợ của Công ty khá cao, điều này cho thấy công ty vẫn có nhiều tiềm ẩn rủi ro về tài chính.

- Về công tác đầu tư: Dự án thủy điện Bắc Giang đang tạm dừng, trong năm 2016 đơn vị đã tìm được đối tác và đang cùng đối tác xem xét, nghiên cứu các điều kiện cụ thể của dự án để cùng đối tác thỏa thuận, hợp tác cùng đầu tư dự án. Dự án thủy điện Nậm Ly 1 đã thực hiện triển khai nhưng không đạt tiến độ làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

II. Nhận xét và kiến nghị

Mặc dù năm 2016 còn nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp, nhiều Chủ đầu tư thiếu vốn, một số công trình, dự án chậm triển khai, với kết quả hoạt động SXKD đạt được trong năm 2016 đã cho thấy được sự nỗ lực phấn đấu của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV công ty. Tuy vậy để khắc phục những hạn chế, tồn tại của năm 2016 và để đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ năm 2017 giao cho cùng với một số giải pháp đã được HĐQT và Ban giám đốc đưa ra, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

- Đề nghị Ban giám đốc điều hành, và các đơn vị tập trung cao độ các nguồn lực vào đẩy mạnh thi công, phối hợp công tác nghiệm thu thu vốn. Chỉ đạo kiểm tra rà soát lại toàn bộ giá trị khối lượng dở dang, các khoản công nợ phải thu để có biện pháp thu hồi vốn quyết liệt, hiệu quả hơn, chú trọng công tác xây dựng giá thành và quyết toán giá thành các công trình chuẩn bị thi công, thực hiện công tác quyết toán dứt điểm các công trình đã thi công xong còn giá trị dở dang chưa quyết toán đến 31/12/2016.

- Về công tác đầu tư: tiếp tục rà soát lại các dự án đầu tư của các Công ty con, tìm kiếm đối tác tham gia góp vốn, hoặc chuyển nhượng dự án.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, xây dựng các quy chế quản lý, để nâng cao hiệu quả công tác quản lý và phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động của Công ty.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ chi phí sản xuất triệt để tiết kiệm chi phí quản lý, thực hiện đồng bộ các giải pháp hạ giá thành sản phẩm: xây dựng biện pháp tổ chức thi công, quản lý khối lượng, quản lý giá cả vật tư đầu vào...

- Triệt để thực hiện công tác phân tích hoạt động kinh tế và hạch toán kinh doanh, xây dựng và giao khoán kế hoạch giá thành đảm bảo kinh doanh hiệu quả đồng thời làm cơ sở cho công tác kiểm tra, kiểm soát của Công ty, phát hiện những tồn tại, có biện pháp xử lý, điều chỉnh kịp thời.

III. Kế hoạch hoạt động năm 2017

- Xem xét phân tích công tác thực hiện kế hoạch, báo cáo tài chính, tình hình SXKD của Công ty và làm việc với HĐQT, Ban Giám đốc cùng các cán bộ quản lý.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có các kiến nghị, đề xuất yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Tham gia sửa đổi, bổ sung các quy định quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của công ty.

- Kiểm tra định kỳ hàng quý và đột xuất liên quan đến công tác tổ chức, thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban Giám đốc và theo từng nội dung, lĩnh vực của hoạt động SXKD.

- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính cho mỗi kỳ kế toán của công ty sau khi đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên nhất trí lựa chọn.

- Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

Ngay sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ, Ban kiểm soát sẽ lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nơi nhận:

- Trình ĐH cổ đông ;
- HĐQT Công ty;
- TV BKS Công ty;
- Lưu BKS, TK HĐQT.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Nguyễn Văn Thạch